

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN CÔNG NGHỆ, LỚP 6**

1-

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	1. Nhà ở	1.1. Nhà ở đối với con người	6	4,5	2	3,0					8		7,5	20
		2.1. Xây dựng nhà ở	4	3,0	4	6,0					8		9,0	20
		3.1. Ngôi nhà thông minh	3	2,25	4	6,0					7		8,25	17,5
		3.2. Sử dụng năng lượng trong gia đình.	3	2,25	2	3,0	1	10,0	1	5,0	5	2	20,25	42,5
Tổng			16	12	12	18	1	10	1	5	28	2	45	100
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10					
Tỉ lệ chung (%)			70				30							

BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA KÌ I CÔNG NGHỆ 6

TT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	1- Nhà ở.	1.1. Khái quát về nhà ở.	Nhận biết : - Nêu được vai trò của nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam. - Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam Thông hiểu: - Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.	6	2		
		2.1. Xây dựng nhà.	Nhận biết: - Nêu được cách tạo ra vật liệu. - Kể tên được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà Thông hiểu: - Sắp xếp đúng trình tự các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. - Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.	4	4		
		3.1. Ngôi nhà thông minh.	Nhận biết: - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh. Thông hiểu: - Mô tả được những đặc	3	4		

			điểm của ngôi nhà thông minh. - Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.				
		3.2. Sử dụng năng lượng trong gia đình.	Nhận biết: - Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. Thông hiểu: - Giải thích được vì sao cần sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. Vận dụng: - Kể tên được các nguồn năng lượng trong gia đình. - Liệt kê được các đồ dung sử dụng năng lượng trong gia đình Vận dụng cao: - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.	3	2	1	1
Tổng				16	12	1	1

TRƯỜNG THCS.....

Họ và tên:.....

Lớp:

Môn công nghệ lớp 6

(Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1: Vai trò của nhà ở là :

- A. Là nơi trú ngụ của con người
- B. Là nơi diễn ra các hoạt động hằng ngày.
- C. Bảo vệ con người khỏi ảnh hưởng xấu của thiên nhiên
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 2: Nhà ở thường cấu tạo bởi các phần chính là :

- A. Sàn nhà, khung nhà, cửa ra vào, cửa sổ
- B. Khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ
- C. Móng nhà, sàn nhà, tường, mái nhà
- D. Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

Câu 3. Phần nào sau đây của ngôi nhà có nhiệm vụ che chắn, bảo vệ các bộ phận bên dưới của ngôi nhà

- A. Sàn gác
- B. Mái nhà
- C. Sàn Nhà
- D. Dầm nhà

Câu 4: Nhà ở được phân chia thành các khu vực nào ?

- A. Khu vực sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi
- B. Khu vực sinh hoạt chung, khu vực nghỉ ngơi, khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh
- C. Khu vực thờ cúng, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh
- D. Khu vực nghỉ ngơi, khu vực nấu ăn, khu vực vệ sinh

Câu 5: Khu vực chức năng nào là nơi để gia chủ tiếp khách và các thành viên trong gia đình trò chuyện?

- A. Khu vực sinh hoạt chung.
- B. Khu vực nghỉ ngơi.
- C. Khu vực thờ cúng.
- D. Khu ăn uống.

Câu 6: Kiến trúc nhà ở đặc trưng cho các khu vực thành thị, có mật độ dân cư cao?

- A. Nhà ba gian
- B. Nhà nổi
- C. Nhà chung cư
- D. Nhà sàn

Câu 7: Nhà rông, nhà sàn ở miền núi thuộc kiến trúc:

- A. Kiểu nhà ở đô thị.
- B. Kiểu nhà ở các khu vực đặc thù.
- C. Kiểu nhà ở nông thôn.
- D. Kiểu nhà liền kề.

Câu 8: Kiểu nhà nào dưới đây được xây dựng trên các cột phía trên mặt đất ?

- A. Nhà sàn
- B. Nhà nổi
- C. Nhà chung cư
- D. Nhà mặt phố

Câu 9: Vật liệu để lợp mái nhà là :

- A. Gỗ.
- B. Gạch bông.
- C. Đất sét.
- D. Tôn, ngói, lá.

Câu 10: Bê tông được tạo ra như thế nào ?

- A. Hỗn hợp : cát , xi măng, nước đá, sỏi. B. Hỗn hợp : Cát , xi măng, nước.
C. Hỗn hợp: cát , xi măng. D. Hỗn hợp: xi măng, nước.

Câu 11: Quy trình xây dựng nhà ở :

- A. Chuẩn bị, thi công. B. Chuẩn bị, thi công , hoàn thiện.
C. Chuẩn bị ,hoàn thiện, thi công. D. Thi công , hoàn thiện.

Câu 12: Bước chính giúp hình thành khung cho mỗi ngôi nhà là:

- A. Chuẩn bị vật liệu, kinh phí B. Thi công thô
C. Thiết kế nhà D. Hoàn thiện nội thất, lắp thiết bị điện nước

Câu 13: Vật liệu xây dựng ảnh hưởng tới:

- A. Tuổi thọ, chất lượng và tính thẩm mỹ của công trình B. Tuổi thọ công trình
C. Chất lượng công trình D. Tính thẩm mỹ của công trình

Câu 14: Sắp xếp một số công việc khi xây dựng nhà ở theo quy trình xây dựng nhà ở? 1- Xây tường, làm mái 2- Làm móng nhà, 3- Vẽ thiết kế kiểu nhà 4- Chọn vật liệu 5- Lắp đặt hệ thống điện, nước (TH)

- A. 1-3-4-5-2 B. 2-4-1-3-5 C. 3-2-4-5-1 D. 3-4-2-1-5

Câu 15: Trang trí nội thất, lắp đặt hệ thống điện nước là bước: (TH)

- A. Chuẩn bị B. Thi công C. Hoàn thiện D. Trang trí

Câu 16: Sản phẩm được tạo ra bằng cách kết hợp vôi, nước và các chế phẩm nông nghiệp: xơ dừa, vỏ trấu, sợi đay, tre...có thể sử dụng để làm mái, làm tường, nền nhà gọi là:

- A. Thiết bị đảm bảo an toàn B. Bê tông làm từ động vật
C. Rác thải công trình D. Bê tông làm từ thực vật

Câu 17: Một ngôi nhà thông minh cần có các đặc điểm sau :

- A. Tiện ích, tiết kiệm, an toàn. B. Nhiều thiết bị thông minh.
C. Thông thoáng. D. Nhiều cây xanh.

Câu 18: Ngôi nhà thông minh khác với ngôi nhà thông thường là:

- A. Kết cấu vững chắc bằng bê tông B. Có tấm pin năng lượng mặt trời trên mái nhà
C. Xây dựng kiến trúc hiện đại, nhiều tầng D. Trang bị hệ thống điều khiển tự động

Câu 19: Các thiết bị lắp đặt giúp cảnh báo các tình huống gây mất an ninh, an toàn như:

- A. Chuông báo, tin nhắn, đèn báo.
B. Chuông báo, tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.
C. Tin nhắn, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.
D. Chuông báo, đèn báo, cuộc gọi tự động tới chủ nhà.

Câu 20: Điều hòa, quạt tự động bật lên là hệ thống nào trong ngôi nhà thông minh:

- A. Hệ thống chiếu sáng thông minh. B. Hệ thống camera giám sát an ninh.
C. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ D. Hệ thống giải trí thông minh

Câu 21: Khi vỗ tay đèn tự động bật lên là hệ thống nào trong ngôi nhà thông minh?

- A. Hệ thống chiếu sáng thông minh. B. Hệ thống camera giám sát an ninh
C. Hệ thống kiểm soát nhiệt độ D. Hệ thống giải trí thông minh

Câu 22: Khói trong nhà bếp bốc lên, ngay lập tức chuông báo động vang lên là thể hiện đặc điểm nào sau đây của ngôi nhà thông minh?

- A. Tiện ích. B. An ninh an toàn
C. Tiết kiệm năng lượng. D. Thân thiện với môi trường.

Câu 23. Thiết bị nào sau đây thuộc hệ thống chiếu sáng thông minh:

- A. Đèn tự bật tắt khi có người trong phòng
B. Chuông báo, đèn báo, tin nhắn, cuộc gọi tự động tới chủ nhà
C. Rèm cửa tự động kéo
D. Nhiệt độ tự hạ xuống

Câu 24: Tiết kiệm năng lượng giúp:

- A. Giảm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên. B. Giảm ô nhiễm môi trường sống.
C. Giảm biến đổi khí hậu. D. Cả ba ý trên.

Câu 25: Biện pháp nhằm tiết kiệm năng lượng điện:

- A. Chỉ sử dụng điện khi cần thiết.
B. Điều chỉnh chế độ hoạt động của đồ dùng điện vừa mức đủ dùng.
C. Thay thế đồ dùng điện thông thường bằng đồ dùng tiết kiệm điện
D. Cả ba ý trên.

Câu 26: Làm thế nào để tiết kiệm chất đốt trong khi nấu nướng :

- A. Dùng nồi lớn .
B. Dùng nồi nhỏ, dung kiềng chắn gió cho bếp ga.
C. Ngâm đậu trước khi nấu mềm, dùng nồi lớn.
D. Dùng nồi nhỏ, ngâm đậu trước khi nấu.

Câu 27: Khi sử dụng điện thoại di động khi máy gần hết pin ta cần phải làm những việc nào sau đây để kéo dài thời gian sử dụng?

- A. Bật các kết nối như wifi, bluetooth.
B. Tăng độ sáng màn hình.
C. Sử dụng chế độ tiết kiệm pin.
D. Tăng âm lượng điện thoại .

Câu 28: Năng lượng nào sau đây có thể được tái tạo được?

- A. Năng lượng mặt trời B. Than đá C. Ga D. Dầu mỏ

B. TỰ LUẬN (3 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Hãy kể tên các nguồn năng lượng được sử dụng trong gia đình em ? Vật dụng nào trong gia đình em sử dụng năng lượng điện ?

Câu 2 (1 điểm):. Hãy nêu các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong gia đình ?

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm) :

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	D	B	B	A	C	B	A	D	A	B	B	A	D
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	D	A	D	B	C	A	B	C	D	D	B	C	A

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu	Ý	Đáp án	Điểm
Câu 1	1	- Năng lượng điện	-0,5
		- Năng lượng chất đốt	-0,5
		- Năng lượng mặt trời	-0,5
		- ...	
	2	- tivi, tủ lạnh, nồi cơm điện, bóng điện...	-0,5
Câu 2		- tắt tivi khi không sử dụng	-0,25
		- tắt các bóng điện khi ra khỏi phòng	-0,25
		- sử dụng bình nước nóng năng lượng mặt trời	-0,25
		- hạn chế đóng mở tủ lạnh	-0,25
		-...	